

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 101/2026/HS-PT

Ngày: 15 - 04 - 2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuấn.

Các Thẩm phán: 1. Bà Nguyễn Thị My My;

2. Bà Lưu Thị Thu Hường.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Ông Vương Chí Hiếu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 04 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 44/2026/TLHS-PT, ngày 25/02/2026 đối với các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V, về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2026/HS-ST, ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Đắk Lắk.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Họ và tên: **Trần Văn T**. Sinh năm: 1981; Nơi sinh: Tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn F, xã V, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Hữu C, sinh năm 1943 (đã chết), con bà Phan Thị T1, sinh năm 1947, cùng cư trú tại thôn F, xã V, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo có vợ là Đỗ Thị L, sinh năm 1988 (đã ly hôn) và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn V**. Sinh năm: 1983; Nơi sinh: Tỉnh Đắk Lắk; Nơi cư trú: Thôn F, xã K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T2, sinh năm 1955; con bà Nguyễn Thị C1, sinh năm 1958; Bị cáo có vợ là Bùi Thị Mỹ T3, sinh năm 1990 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2014, cùng cư trú tại thôn F, xã K, tỉnh Đắk Lắk.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 21/8/2025, Nguyễn Văn V đến nhà Trần Văn T rủ đi bẻ măng tại khu vực đồi đá đen thuộc thôn F, xã V, tỉnh Đắk Lắk. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, sau khi bẻ măng xong, trên đường xuống đồi đi về cả hai phát hiện 01 con Tê tê chạy phía trước. V đuổi theo để bắt con Tê tê, thấy vậy T cũng đuổi theo, khi đuổi theo được khoảng 02 mét thì V dùng tay bắt được, T phụ giúp bắt con Tê tê bỏ vào bao đựng măng của V để mang về, trên đường về T nói mang cá thể con Tê tê về nhà T làm thịt để uống rượu thì V đồng ý. Khi về đến nhà T, cả hai mang con Tê tê vào khu vực phòng bếp để giết mổ. Khi V và T đang thực hiện hành vi giết mổ con Tê tê thì bị Công an xã V phát hiện lập biên bản và tạm giữ vật chứng.

- Vật chứng thu giữ gồm có:

+ 01 cá thể Tê tê (đã chết) đã mổ dọc phần bụng, tách rời phần nội tạng và phần vảy, trọng lượng 1,3 kg, phần nội tạng có trọng lượng 0,4 kg và 391 cái vảy có trọng lượng 0,4 kg.

+ 01 con dao cán bằng gỗ, kích thước (13 x 2,5)cm, lưỡi bằng kim loại, màu đen, kích thước (15 x 3,5)cm.

Ngày 18/11/2025, Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức tiêu hủy đối với 01 cá thể Tê tê (đã tách rời phần nội tạng và vảy), phần nội tạng nặng 0,4 kg và 390 cái vảy của cá thể Tê tê (01 vảy đã phục vụ công tác giám định).

Tại kết quả giám định ngày 05/9/2025 của B theo Quyết định trưng cầu giám định số 8460/QĐ-CSKT(Đ3), ngày 29/8/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đ, kết luận: Mẫu giám định là loài Tê tê java có tên khoa học *Manis javanica*.

- Loài Tê tê java (*Manis javanica*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, ban hành kèm theo Nghị định số 64/2019/NĐ-CP, ngày 16/7/2019 của Chính phủ.

- Loài Tê tê java (*Manis javanica*) là loài nguy cấp, quý, hiếm được ưu tiên bảo vệ, thuộc Nhóm IB, theo Thông tư số 27/2025/TT-BNNMT, ngày 24/6/2025 của Bộ N.

- Loài Tê tê java (*Manis javanica*) có tên trong Phụ lục I, Danh mục các loài động vật, thực vật hoang dã thuộc Phụ lục Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (CITES) ban hành kèm theo Thông báo số 25/TB-CTVN, ngày 17/02/2023 của Cơ quan quản lý C3.

Tại kết quả giám định ngày 12/9/2025 của B về phần nội tạng của cá thể động vật và vảy động vật thể hiện: Nội tạng (đầy đủ các cơ quan như hệ tiêu hóa, hệ bài tiết, hệ sinh dục) từ 01 cá thể và vảy động vật giám định là của loài Tê tê java có tên

khoa học là *M javanica*. Nội tạng là bộ phận không thể tách rời sự sống. Không có cơ sở khoa học để xác định 391 vảy động vật là từ một cá thể hay không.

Kết quả xác minh tại Chi cục kiểm lâm tỉnh Đ thể hiện: Chi cục kiểm lâm tỉnh Đ và Cơ quan thẩm quyền quản lý C3 không cấp mã số cơ sở nuôi các loài động vật nguy cấp, quý, hiếm; động vật thuộc Phụ lục Công ước CITES cho Nguyễn Văn V và Trần Văn T.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 01/2026/HS-ST, ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 – Đắk Lắk đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn V phạm tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn T và bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 08/01/2026, các bị cáo Nguyễn Văn V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” là có căn cứ và đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, xét mức hình phạt là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ các bị cáo đều phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và đều có nhân thân tốt, có nơi cư trú ổn định rõ ràng nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo giảm một phần hình phạt còn 1 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 2 năm để các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Các bị cáo không tranh luận, bào chữa gì và chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 21/8/2025, Nguyễn Văn V và Trần Văn T đã có hành vi cùng nhau săn bắt, giết trái phép một cá thể Tê tê java (*Manis javanica*) thuộc danh mục loài nguy cấp, quý hiếm được ưu tiên bảo vệ tại thôn F xã V, tỉnh Đắk Lắk. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*” theo điểm a khoản 1 Điều 244 của Bộ luật hình sự là có căn cứ và đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2] Đối với kháng cáo của các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V, xét thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý, bảo vệ của Nhà nước về động vật hoang dã, bảo vệ tính bền vững của hệ sinh thái và đa dạng sinh học, xâm phạm đến nỗ lực bảo tồn các loài động vật có nguy cơ tuyệt chủng, gây tổn hại đến môi trường tự nhiên. Do đó, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã thực hiện và cần thiết phải cách ly các bị cáo với xã hội một thời gian nhất định để nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và để đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội nên không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo.

Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm 03 tháng tù mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với các bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ các bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đều xuất thân từ người dân lao động, trình độ học vấn thấp và đều có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn, được chính quyền địa phương UBND xã nơi các bị cáo cư trú xác nhận. Bị cáo Nguyễn Văn V có cha đẻ là ông Nguyễn Văn T2 đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, được Chủ tịch nước tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì. Bị cáo Trần Văn T có cậu ruột ông Phan Văn C2 là Liệt sĩ. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo giảm một phần hình phạt cho các bị cáo để thể hiện tính nhân đạo, khoan hồng của pháp luật nhà nước đối với người phạm tội.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận một phần nên các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Trần Văn T, Nguyễn Văn V - sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 01/2026/HS-ST, ngày 05/01/2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 4 - Đắk Lắk về mức hình phạt.

Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 244; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T và bị cáo Nguyễn Văn V mỗi bị cáo 01 (một) năm tù về tội “*Vi phạm quy định về bảo vệ động vật nguy cấp, quý, hiếm*”. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt thi hành án.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn T và Nguyễn Văn V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- CQ THAHS Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND Khu vực 4 - Đắk Lắk;
- Phòng THADS Khu vực 4 - Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Thuần